

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2018/HS-ST.

Ngày: 13-6-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Đông

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:* Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: L; Tên gọi khác: L1; Sinh năm: 1994; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố A, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông C (đã chết) và bà H. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: 02; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/5/2018 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, được gia đình nuôi cho ăn học đến lớp 7/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 14/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản theo bản án số: 239/2015/HSST. Ngày 29/4/2016, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Ngày 19/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 61/2017/HSST. Ngày 22/10/2017, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Ngày 24/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo chưa chấp hành biện pháp hành chính.

- Bị hại: Chị T - sinh năm: 1998 - (vắng mặt).

Trú tại: Thôn B, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đ- sinh năm 1990 - (có mặt).

Trú tại: tổ dân phố A, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh N- sinh năm 1981 - (vắng mặt).

Trú tại: đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người làm chứng:

1. Ông C- sinh năm 1956 - (vắng mặt).

Trú tại: Thôn C, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà B- sinh năm 1965 - (vắng mặt).

Trú tại: Thôn B, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L là đối tượng nghiện chất ma túy và đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/5/2018, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số X, đi đến khu vực xã K, thành phố B, để tìm người nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Khi đi đến nhà của chị T (sinh năm 1998) tại: Thôn B, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thì phát hiện thấy cửa nhà mở, trên bàn phòng khách có 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng, không ai trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Lúc này, L dựng xe mô tô trước cửa nhà của chị T rồi lén lút đột nhập vào trong nhà, trộm cắp chiếc điện thoại di động, bỏ vào trong túi quần và đi ra khỏi phòng khách thì bị chị T phát hiện, truy hô: "Ăn trộm, ăn trộm". Nghe thấy chị T truy hô thì bà B (sinh năm 1965), là mẹ của chị T, từ trong nhà chạy lên, cùng với chị T bắt giữ L, giao cho Công an xã Hòa Khánh lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng, số Imei 1: 356412/07/533657/5; Số Imei 2: 356413/07/533657/3; 01 xe mô tô biển số X, nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius, màu trắng đen, số máy: 5C64078479, số khung: C6408Y078479; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số X, số 115826, mang tên N. Sau đó, Công an xã Hòa Khánh chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 97/KLĐG ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng, số Imei 1: 356412/07/533657/5; Số Imei 2: 356413/07/533657/3; trị giá: 1.700.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng, số Imei 1: 356412/07/533657/5; Số Imei 2: 356413/07/533657/3, là tài sản của chị T. Ngày 24/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị T, là chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

Đối với: 01 xe mô tô biển số X, nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius, màu trắng đen, số máy: 5C64078479, số khung: C6408Y078479 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số X, số 115826, quá trình điều tra xác định xe mô tô là tài sản của anh Đ (sinh năm: 1990, trú tại: T tổ dân phố A, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk). Ngày 04/5/2018, anh Đ cho bị cáo L mượn chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại. Sau đó, L sử dụng chiếc xe mô tô để đi trộm cắp tài sản thì anh Đ không biết. Do vậy, ngày 24/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Đ, là chủ sở hữu nhận quản lý và sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 156/QĐ-VKS-TPBMT ngày 30/5/2018, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo L hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, s Điều 51 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo L phạm tội “Trộm cắp tài sản” ; Đề nghị xử phạt bị cáo L mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng, số Imei 1: 356412/07/533657/5; Số Imei 2: 356413/07/533657/3, cho chị T nhận quản lý, sử dụng.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả 01 xe mô tô biển số X, nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius, màu trắng đen, số máy: 5C64078479, số khung: C6408Y078479 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 47N9-7498, số 115826 mang tên N cho anh Đ nhận quản lý, sử dụng.

Bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận. Bị cáo L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Bị cáo L đã có hành vi là vào khoảng 12^h ngày 04/5/2018, khi đi đến Thôn B, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nhà của chị T, bị cáo phát hiện thấy cửa nhà mở, trên bàn phòng khách có 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng, không ai trông coi nên bị cáo L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Bị cáo dựng xe mô tô trước cửa nhà của chị T rồi lén lút đột nhập vào trong nhà, trộm cắp chiếc điện thoại di động, bỏ vào trong túi quần và đi ra khỏi phòng khách thì bị chị T phát hiện, chị T cùng với người nhà bắt giữ bị cáo L giao cơ quan công an.

Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự trị giá điện thoại di động hiệu Samsung J3 là 1.700.000 đồng, hành vi của bị cáo là phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;...”

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3]. Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm đáng kể cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi

hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị một cách thích đáng. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật và muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo không coi đây là bài học để sửa chữa sai lầm của mình mà tiếp tục phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt một cách nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly với đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng, số Imei 1: 356412/07/533657/5; Số Imei 2: 356413/07/533657/3, cho chị T nhận quản lý, sử dụng.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả 01 xe mô tô biển số X, nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius, màu trắng đen, số máy: 5C64078479, số khung: C6408Y078479 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số X, số 115826 mang tên N cho anh Đ nhận quản lý, sử dụng.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 04/5/2018

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả cho chị T 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng số Imei 1: 356412/07/533657/5; số Imei 2: 356413/07/533657/3.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả cho anh Đ 01 xe mô tô biển số X, nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius, màu trắng đen, số máy: 5C64078479, số

khung: C6408Y078479 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 47N9-7498, số 115826 mang tên N.

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo L phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Đông